TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1022/2022/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 23 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1184/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Trúc L** Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn V, xã L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông **Bùi Quang M** Sinh năm: 1978

Địa chỉ: 131/23 đường X, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Trúc L và ông Bùi Quang M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Thị Trúc L và ông Bùi Quang M có hai con chung là cháu Bùi Quang H sinh ngày 04/9/2008 và Bùi Thảo N sinh ngày 10/6/2012. Giao hai con chung cho bà Trần Thị Trúc L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Bùi Quang M cấp dưỡng nuôi hai con chung 1.200.000đ/tháng/cháu *(Một triệu hai trăm nghìn đồng một tháng một cháu),* thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01/2023, vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi các con chung lần lượt tròn 18 tuổi.

Ông Bùi Quang M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà Trần Thị Trúc L, ông Bùi Quang M có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Trúc L và ông Bùi Quang M không có tài sản chung và nợ chung.

- Về án phí: Bà Trần Thị Trúc L và ông Bùi Quang M mỗi người phải chịu 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông Bùi Quang M còn phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà L tự nguyện nộp toàn bộ án phí thay cho ông M. Như vậy, bà L phải nộp 300.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0002625 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Quy định**: Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.*

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP. Nha Trang;*
- *Chi cục THADS TP. Nha Trang;*
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *UBND P. Vạn Thắng, TP. Nha Trang (ĐKKH số 70 ngày 24/9/2007);*
- *Lưu: AV, hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Viên